**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 4**

**BÀI 15: Em làm được những gì? (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- HS ôn lại cách tính giá trị của biểu thức số, tính giá trị của biểu thức chứa chữ, chu vi và diện tích hình chữ nhật; thực hiện được phép nhân một số với một hiệu quả các trường hợp cụ thể.

- Vận dụng các tính chất của phép tính để tính toán, kết hợp tính chất các mặt của khối lập phương để giải quyết các vấn đề đơn giản của thực tế.

- HS có cơ hội phát triển các năng lực tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình toán học, giải quyết các vấn đề toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ và tự học: học sinh có khả năng tự làm bài tập, nhận và sửa chữa sai sót trong bài làm của mình.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: thảo luận nhóm, chia sẻ, cùng nhau hoàn thành bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phân tích bài tập, đưa ra các biện pháp để hoàn thành bài tập.

**3. Phẩm chất**

Học sinh có cơ hội phát triển các phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: hình ảnh cho bài Luyện tập 5, Thử thách và bảng cho bài Vui học.

- HS: SGK Toán lớp 4 tập 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  ***a. Mục tiêu:*** Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Trò chơi: Đo độ dài | |
| **-** Yêu cầu HS Đo độ dài bàn học và tính chu vi diện tích mặt bàn. Thảo luận nhóm đôi. Nhóm nào đo được và tính nhanh nhất sẽ được khen | - HS đo theo yêu cầu |
| **2. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm:** | |
| **2.1 Hoạt động 1: Bài 4**  ***a. Mục tiêu:*** Thực hiện đúng theo yêu cầu đề bài  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Nhóm 4 | |
| - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài toán  - Yêu cầu thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài toán, giải bài toán.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động | - HS đọc yêu cầu  - Bước 1: Tìm giá tiền 1 kg cam mẹ mua.  Bước 2: Tìm giá tiền 1 kg cam ba mua.  Bước 3: So sánh và tính hiệu.  - HS lắng nghe |
| **2.2 Hoạt động 2: Bài 5**  ***a. Mục tiêu:*** Vận dụng các tính chất của phép tính để tính toán, kết hợp tính chất các mặt của khối lập phương để tính tiền làm chuồng thỏ  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:*** Nhóm 4 | |
| - Yêu cầu HS thực hiện (nhóm bốn) tìm hiểu bài, một vài nhóm trình bày trước lớp xem cần thực hiện những việc gì. GV giúp đỡ các em nhận biết yêu cầu của bài.  - YC HS làm cá nhân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm.  - GV hệ thống lại “khối lập phương có 6 mặt đều là hình vuông” Để lắp ráp được 1 chuồng thỏ cần 6 tấm lưới hình vuông.  a) Mỗi chuồng cần 6 tấm lưới.  4 chuồng riêng biệt cần 6 × 4 = 24 (tấm).  Mỗi tấm lưới giá 4 000 đồng, chi phí cho 4 chuồng là 4 000 đồng × 24 = 96 000 đồng.  b) Với cách lắp ráp này, số tấm lưới phải dùng sẽ ít đi mặc dù các chuồng vẫn riêng biệt, vì các chuồng liền nhau có chung 1 tấm lưới. Chuồng thứ nhất cần 6 tấm lưới, 3 chuồng còn lại, mỗi chuồng chỉ cần 5 tấm lưới.  Như vậy đã bớt đi 3 tấm lưới, tiết kiệm được 4 000 đồng × 3 = 12 000 đồng. | - HS thực hiện yêu cầu  - HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm.  - Lắng nghe, sửa bài. |
| **3. Hoạt động thử thách:**  ***a. Mục tiêu:*** Dựa vào BT 5 để lắp chuồng thỏ tiết kiệm chi phí hơn.  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:*** nhóm 4 | |
| - Yêu cầu HS đọc đề bài  - HS thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài, lắp ráp chuồng thỏ.  - Khuyến khích HS trình bày mô hình lắp ghép  **4. Khám phá:**  ***a. Mục tiêu:***  Cung cấp kiến thức về loài thỏ, từ đó GD HS yêu động vật.  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:***  - Yêu cầu HS đọc và chia sẻ những hiểu biết về loài thỏ.  - GV liên hệ thực tế và nói về những lợi ích của nghề nuôi thỏ. | - HS đọc yêu cầu  - HS có thể dùng các mô hình khối lập phương bằng nhau thay các chuồng thỏ.  - Ví dụ: Để chi phí giảm thì số tấm lưới giảm Số tấm lưới chung ở các chuồng tăng. Có thể lắp ghép các chuồng như sau:  Chuồng 1: 6 tấm;  Chuồng 2: 5 tấm;  Chuồng 3: 5 tấm;  Chuồng 4: 4 tấm.  So với câu b, bớt đi 1 tấm là tiết kiệm thêm 4 000 đồng.  - HS trình bày  - Chia sẻ, lắng nghe  - Lắng nghe. |
| **5. Vui học:**  ***a. Mục tiêu:*** Củng cố kiến thức  ***b. Phương pháp, hình thức tổ chức:*** nhóm 4 | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu:  - Yêu cầu HS thảo luận (nhóm bốn) tìm hiểu bài toán Tính giá trị biểu thức.  - YC HS làm cá nhân rồi chia sẻ với bạn.  - Sửa bài, GV khuyến khích HS trình bày cách làm. | - **Tính** giá trị biểu thức có chứa chữ.  - HS thảo luận (nhóm bốn)  - Làm cá nhân rồi chia sẻ.  - Trình bày, sửa bài.  Với a = 3; b = 2; c = 5 thì  a x b x c = 3 x 2 x 5  = 6 x 5 = 30 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................